|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG**  Bản án số: 74/2022/HS-ST Ngày: 30/11/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Quách Trọng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Gấm và ông Nguyễn Trọng Chuẩn.

* ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà*:**

Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/TLST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lâm Vĩnh H**; sinh năm 1977 nơi sinh: tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Phụ xe khách; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Vĩnh Đ và bà Phạm Thị P (Đều đã chết); tiền án: Ngày 04/02/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã (Nay là thành phố) G xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 và xử phạt sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo Bản án số 40/2015/HSST ngày 04/02/2015, bị cáo chưa chấp hành nộp các khoản tiền, phí nên tại thời điểm bị cáo phạm tội ngày 21/8/2022 nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/02/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 119/2006/HSST, và buộc bồi thường cho bị hại số tiền 17.000.000 đồng, nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 850.000 đồng, ngày 31/8/2009 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đối với trách nhiệm dân sự và án phí vì Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh không gửi Bản án cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh, đây được xác định là lỗi của cơ quan tiến hành tố tụng, tại bản án số 40/2015/HSST ngày 04/02/2015 của Tòa án nhân dân thị xã G, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã không xác minh bị cáo đã có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án

hình sự sơ thẩm số 119/2006/HSST ngày 13/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, nên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2015/HSST ngày 04/2/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự và bị cáo được xem như đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.

1. **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1989; nơi sinh: tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.
2. **Lê Tiến K**, sinh năm 1996; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T, sinh năm 1974; vợ: Trần Thị T Thanh, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không, bị tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.
3. **Nguyễn Đại C**, sinh năm 1986; nơi sinh: tỉnh Nghệ An; Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; vợ: Lê Thị Hoài H, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, có nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.
4. **Nguyễn Văn C**; sinh năm 1981; nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959; vợ: Đặng Thị Th, sinh năm 1985 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại - Có mặt.
5. **Nguyễn Tài T**; sinh năm 1992; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Đ 1, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe máy múc; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tài Tuất, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị Bình (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại - Có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1990, trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 09 giờ 00 phút ngày 21/8/2022, các đối tượng Nguyễn Anh T, Lâm Vĩnh H, Nguyễn Đại C và Nguyễn Tài T lần lượt đến quán 268 của anh Hoàng Văn S tại Thôn Đ, xã Đ, huyện S để uống nước và đánh bida. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, do có công việc phải đi huyện Đ nên anh Hoàng Văn S nhờ Hồng hoặc Tú (anh Sơn không nhớ rõ) trông coi quán giúp mình thì được người này đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày trong lúc đang ngồi uống nước, mặc dù không quen biết nhau nhưng các đối tượng T, T, H, C cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, tất cả cùng nhau thống nhất hình thức đánh bạc là đánh mậu binh với hình thức chơi như sau:

Các đối tượng sử dụng một bộ bài tây (tú lơ khơ) 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 9 lá bài, người chơi sẽ xếp 9 lá thành 3 chi khác nhau (mỗi chi 3 lá) đặt theo thứ tự chi lớn bên trong, đến giữa và ngoài cùng. Cách tính điểm chi cũng như cách tính bài liêng: Cao nhất là sáp (gồm 3 quân bài giống nhau, thứ tự tăng dần từ 2,2,2 < 3,3,3,…<A,A,A), liêng (gồm 3 lá bài liên tiếp nhau, thấp nhất là A, 2, 3,… đến cao nhất là Q,K,A), tiên (cả ba lá đều là quân J,Q,K trừ liêng, sáp), nếu không có sáp, liêng, tiên thì tính điểm tổng ba lá bài, các lá bài số tương ứng với số điểm, quân A tính 01 điểm, quân 10, J, Q, K tính 0 điểm; nếu bằng điểm nhau thì so sánh quân bài cao nhất, nếu hai quân bài cao nhất giống nhau thì so sánh chất bài theo thứ tự Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Sau khi xếp chi xong thì người chơi trình bài ra so sánh bài 3 chi của mình với những người còn lại để xác định bài ai thắng, ai thua. Có hai trường hợp như sau:

* Trường hợp 5 người chơi: Người thắng đứng thứ nhất là người thắng hết những người còn lại ăn của người thua cuối cùng 120.000 đồng; người thắng thứ nhì là người thắng được 03 người chơi và chỉ thua 01 người chơi thì ăn được của người thua nhì 60.000 đồng; người hòa tiền là người thắng được 02 người, thua 02 người; người thua nhì là bài thua 03 người, thắng 01 người sẽ bị người thắng nhì ăn 60.000 đồng; người thua cuối cùng là bài thua cả 04 người còn lại, bị người thắng nhất ăn 120.000 đồng.
* Trường hợp 4 người chơi: Người thắng thứ nhất là người có bài thắng cả ba người chơi còn lại, ăn của người thua cuối cùng số tiền là 60.000 đồng; người thắng được một hoặc hai người chơi thì hòa tiền (*không thắng, không thua*).

Sau khi thống nhất cách chơi với nhau thì Nguyễn Anh T, Lâm Vĩnh H, Nguyễn Đại C và Nguyễn Tài T đi vào phòng ngủ của quán 268 để đánh bạc. Tại đây một trong số các đối tượng trên thấy có sẵn 01 hộp bài tú lơ khơ 52 lá đang để ở trên giường nên lấy ra 01 bộ bài để đánh bạc. Lúc này trong người của

Nguyễn Anh T mang theo số tiền 1.270.000 đồng, Nguyễn Đại C mang theo số tiền 2.300.000 đồng, Nguyễn Tài T mang theo số tiền 1.100.000 đồng và Lâm Vĩnh H mang theo số tiền 3.900.000 đồng (bao gồm cả số tiền 1.800.000 đồng cất trong ví da để mua sữa cho bố của Hồng) và tất cả bắt đầu ngồi trên giường đánh bạc, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc lúc này là

6.770.000 đồng. Sau khi đánh bạc được 01 – 02 ván nhưng không ăn không thua và thấy Lê Tiến K tới nên Nguyễn Tài T nghỉ và nhường chỗ cho Kính đánh bạc. Do chỉ cầm theo số tiền 1.000.000 đồng nên Lê Tiến K hỏi mượn tiền của Tây thì Tây đưa số tiền 1.000.000 đồng vừa sử dụng để đánh bạc đưa cho Kính mượn còn số tiền 100.000 đồng Tây cất trong người rồi đi ra ngoài xem mọi người chơi bi da.

Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C đến quán 268 thì thấy các đối tượng trên đang đánh bạc và đang có sẵn trong người số tiền

2.560.000 đồng nên cũng vào tham gia đánh bạc. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ trên chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng, 06 bộ bài tú lơ khơ 52 lá chưa qua sử dụng và số tiền 12.030.000 đồng (bao gồm cả số tiền 1.800.000 đồng Lâm Vĩnh H cất trong ví da để mua sữa cho bố).

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là

10.330.000 đồng *(Mười triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng),* bao gồm cả số tiền

100.000 đồng Nguyễn Tài T cất trong người khi ra về trước.

Cáo trạng số: 74/CTr-VKS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Lâm Vĩnh H, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C, Lê Tiến K và Nguyễn Tài T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Vĩnh H, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C, Lê Tiến K và Nguyễn Tài T khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lâm Vĩnh H, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C, Lê Tiến K và Nguyễn Tài T phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Vĩnh H từ 09 tháng đến 01 năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại C từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Xử phạt bị cáo Lê Tiến K từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa qua sử dụng (*còn trong hộp giấy*) là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.
* Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.230.000 đồng là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.
* Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tài T sử dụng vào mục đích đánh bạc đã tiêu xài cá nhân hết.
* Trả bị cáo Lâm Vĩnh H số tiền 1.800.000 đồng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Vào khoảng thời gian từ 10 giờ 00 phút đến 12 giờ 15 phút ngày 21/8/2022, tại quán cà phê, bi da 268 thuộc Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Lâm Vĩnh H, Nguyễn Tài T, Lê Tiến K và Nguyễn Văn C đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh mậu binh được thua bằng tiền với số tiền luân chuyển trên chiếu bạc là 10.330.000 đồng *(Mười triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).*

Như vậy, hành vi của Lâm Vĩnh H, Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C, Lê Tiến K và Nguyễn Tài T bị Viện kiểm sát nhân huyện Đắk Song truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

# Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

*…”*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của các bị cáo:

* 1. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, tất cả các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành, vai trò của bị cáo là như nhau.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.330.000 đồng, trong đó: Bị cáo Nguyễn Anh T mang theo số tiền 1.270.000 đồng, Nguyễn Đại C mang theo số tiền 2.300.000 đồng, Nguyễn Tài T mang theo số tiền 1.100.000 đồng; Nguyễn Văn C mang theo số tiền 2.560.000 đồng và Lâm Vĩnh H mang theo số tiền 2.100.000 đồng; Lê Tiến K mang theo số tiền 1.000.000 đồng. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để góp phần giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

* 1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C, Lê Tiến K, Nguyễn Tài T, đây là lần đầu tiên phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ *“Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lâm Vĩnh H thuộc trường hợp gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo Nguyễn Tài T sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo Hồng và bị cáo Tây được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
  2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Lâm Vĩnh H. Ngày 04/02/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 và xử phạt sung quỹ Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nhưng bị cáo chưa chấp hành nộp các khoản tiền, phí nên tại thời điểm bị cáo phạm tội ngày 21/8/2022 nên chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nên bị cáo Lâm Vĩnh H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* 1. Về nhân thân các bị cáo:

Đối với bị cáo Lâm Vĩnh H, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 13/02/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 6 năm tù về tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 và buộc bồi thường cho bị hại số tiền 17.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 850.000 đồng, ngày 31/8/2009 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đối với trách nhiệm dân sự và án phí vì Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh không gửi Bản án cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh nên bị cáo không thi hành được các khoản này, đây được xác định là lỗi của cơ quan tiến hành tố tụng; Ngày 04/02/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999, nhưng quá trình điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã không xác minh bị cáo đã có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2006/HSST ngày 13/02/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, nên dẫn đến Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2015/HSST ngày 04/2/2015 của Tòa án nhân dân thị xã G đã xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự và bị cáo được xem như đã xóa án tích.

Các bị cáo khác đều có nhân thân tốt.

* 1. Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C, Lê Tiến K, Nguyễn Tài T có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng, chống tội phạm, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục, thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Lâm Vĩnh H, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội Đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian

nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích; có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Trong vụ án còn có một số vấn đề sau:

Đối với Hoàng Văn S là chủ sở hữu quán 268 nơi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, tại thời điểm các bị cáo đánh bạc, Hoàng Văn S không có mặt tại quán, không biết các bị cáo tự ý sử dụng phòng ngủ và các bộ bài có sẵn để đánh bạc, do đó không đề cập xử lý hình sự. Tuy nhiên, với việc thiếu tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý cơ sở kinh doanh dẫn đến các bị cáo sử dụng cơ sở của mình để đánh bạc trái phép, nên Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/QĐ-XPHC ngày 19/10/2022 đối với Hoàng Văn S số tiền 3.500.000 đồng, theo điểm đ, khoản 3, Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng.

* Đối với 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa qua sử dụng (*còn trong hộp giấy*) là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ;
* Đối với số tiền 10.230.000 đồng là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước và số tiền 100.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Tài T sử dụng vào mục đích đánh bạc sau đó bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.
* Đối với số tiền 1.800.000 đồng bị cáo Lâm Vĩnh H cất trong ví da để mua sữa cho bố và không sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cần trả lại bị cáo Hồng là phù hợp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Vĩnh H, Nguyễn Anh T, Lê Tiến K, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C và Nguyễn Tài T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

* + Xử phạt bị cáo Lâm Vĩnh H 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 29/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

* + Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 09 (Chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
  + Xử phạt bị cáo Lê Tiến K 09 (Chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
  + Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại C 09 (Chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
  + Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (Chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

* + Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài T 07 (Bảy) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian từ thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Uỷ ban nhân dân xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; giao các bị cáo Lê Tiến K, Nguyễn Văn C và Nguyễn Tài T cho Uỷ ban nhân xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông; giao bị cáo Nguyễn Đại C cho Uỷ ban nhân dân xã Đắk Hòa, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

1. Các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự:
   * Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.
   * Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 10.230.000 đồng *(Mười triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng)* là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc.
   * Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Tài T sử dụng vào mục đích đánh bạc đã tiêu xài cá nhân hết.
   * Trả bị cáo Lâm Vĩnh H số tiền 1.800.000 đồng *(Một triệu, tám trăm nghìn đồng)* do không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông).*

1. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc các bị cáo Lâm Vĩnh H, Nguyễn Anh T, Lê Tiến K, Nguyễn Đại C, Nguyễn Văn C và Nguyễn Tài T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**   * TAND tỉnh Đắk Nông; * VKSND tỉnh Đắk Nông; * Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông; * Phòng PV 06; PC 10 C.A.T Đắk Nông; * VKSND huyện Đắk Song; * Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Song; * Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Song; * Chi cục THADS huyện S; * Các bị cáo; * Lưu hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  **Quách Trọng Sơn** |